

BÁO CÁO NHANH

Tình hình sản xuất nông nghiệp

(Đến ngày 05 tháng 12 năm 2022)

1. Kết quả sản xuất chủ yếu

a) Sản xuất lúa

STT	Địa phương	Vụ Đông Xuân 2022-2023				Vụ Mùa 2022-2023			
		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch	
				DT (ha)	NS (tấn/ha)			DT (ha)	NS (tấn/ha)
01	Tp. Hà Tiên					600	589		
02	Giang Thành	29.100	25.550			200	186		
03	Kiên Lương	23.500	17.350						
04	Hòn Đất	79.500	68.467						
05	Tp. Rạch Giá	5.488	3.826						
06	Châu Thành	19.100	17.100						
07	Tân Hiệp	36.662	24.000						
08	Giồng Riềng	46.600	34.240						
09	Gò Quao	25.200	18.815			1.550	1.549		
10	An Biên	5.600	7.407			20.000	20.027	4.139	5,52
11	An Minh					23.500	25.580		
12	Vĩnh Thuận	3.800	3.818			14.00	13.133		
13	UM.Thượng	6.450	6.485			8.600	7.328	337	5,40
Tổng cộng		281.000	225.080			68.450	68.392	4.476	5,51

b) Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2022

STT	Địa phương	Kế hoạch (ha)	Diện tích (ha)				Sản lượng thu hoạch (tấn)
			Tổng số	Trong đó			
				Nuôi CN	Tôm lúa	Tôm QCCT	
01	Tp. Hà Tiên	2.390	2.540	680		1.860	5.520
02	Kiên Lương	8.050	7.880	2.530	900	4.450	27.385
03	Giang Thành	3.350	3.200	195		3.005	5.270
04	Hòn Đất	4.970	4.020	420	2.200	1.400	6.375
05	An Biên	25.350	24.905	25	21.077	3.803	12.070
06	An Minh	53.850	57.946	32	49.195	8.719	26.023
07	Vĩnh Thuận	29.530	29.510		25.010	4.500	20.760
08	UM.Thượng	9.250	9.266		9.266		4.750
09	Gò Quao	3.890	4.085		2.390	1.695	3.447
Tổng cộng		140.630	143.352	3.882	110.038	29.432	111.600

2. Tình hình chung

- **Vụ lúa Hè Thu 2022:** Diện tích gieo sạ được 279.699 ha/281.000 ha, đạt 99,54% kế hoạch. Thu hoạch dứt điểm 279.699 ha, đạt 100% so với diện tích gieo trồng, năng suất bình quân ước đạt 5,67 tấn/ha, ước sản lượng 1.586.973 tấn/1.570.975 tấn, đạt 101,02% kế hoạch.

- **Vụ lúa Thu Đông 2022:** Đã gieo cấy được 68.881 ha/80.000 ha, đạt 86,47% kế hoạch. Thu hoạch được 68.881 ha, đạt 100% diện tích gieo trồng, năng suất bình quân ước đạt 5,39 tấn/ha, ước sản lượng 371.607 tấn.

- **Vụ Mùa 2022-2023:** Diện tích gieo trồng được 68.392 ha/68.450 ha, đạt 99,92% kế hoạch. Đến nay, đã thu hoạch được 4.476ha, năng suất thu hoạch 5.51 tấn, sản lượng 24.667 tấn.

- **Vụ Đông Xuân 2022-2023:** Đã gieo sạ được 225.080 ha/281.000 ha, đạt 80,09% kế hoạch.

- **Vụ nuôi tôm nước lợ năm 2022:** Diện tích thả nuôi được 143.352 ha/140.630 ha, đạt 101,93% kế hoạch và tăng 4,32% so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích nuôi tôm công nghiệp 3.882 ha; nuôi tôm quảng canh-quảng canh cải tiến 29.432 ha và nuôi tôm - lúa 110.038 ha. Ước sản lượng thu hoạch đến nay đạt 111.600 tấn, đạt 102,86% kế hoạch và tăng 7,18% so cùng kỳ.

3. Tình hình sinh vật gây hại trên lúa: Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh trên lúa Đông Xuân và Mùa 2022 - 2023 là 5.469 ha (*tăng 1.876 ha so với tuần trước*). Trong đó diện tích nhiễm trên lúa Đông Xuân là 2.306 ha và Mùa là 3.163 ha. Các đối tượng dịch hại bao gồm: Bệnh lem lép hạt diện tích nhiễm trên lúa Đông Xuân và Mùa là 3.400 ha (*tăng 2.048 ha so với tuần trước*). Trong đó, vụ Đông Xuân là 665 ha và vụ Mùa là 2.735 ha; Bệnh cháy bìa lá diện tích nhiễm trên lúa Đông Xuân và Mùa là 691 ha (*tăng 221 ha so với tuần trước*). Trong đó, vụ Đông Xuân là 371 ha và vụ Mùa là 320 ha. Ngoài ra các đối tượng gây hại như: Bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông, sâu phao đục bẹ, rầy nâu, sâu cuốn lá, chuột, bù lạch, sâu đục thân, rầy phấn trắng, OBV,... xuất hiện và gây hại ở mức rải rác đến nhẹ, không ảnh hưởng đến sinh trưởng cây lúa.

4. Thông tin thị trường

- | | | |
|-----------------------------------|--------------------------------------|--|
| - Lúa thường (tươi): 6.400-6.600đ | - Heo hơi: 54.000đ-56.000 đ | - Urê: 16.000-16.500đ |
| - Lúa CLC (tươi): 6.700-6.800đ | - Tôm sú (30c/kg): 190.000đ-220.000đ | - NPK (16-16-8): 17.400đ |
| - Gạo thường: 11.500đ-12.500đ | - Tôm thẻ (100c/kg): 90.000đ-95.000đ | - NPK (20-20-15): 22.000đ |
| - Gạo CLC: 15.000đ-16.000đ | - Cá bớp: 190.000-200.000đ | - KCL: 19.800 đ - DAP: 26.800đ <i>P.Đ.</i> |

Nơi nhận:

- Cục trồng trọt (I+II), Vụ nuôi trồng TS;
- TT Tin học & Thống kê (Bộ NN);
- VP.TU, VP.UBND tỉnh;
- Cục Thống kê, Sở KH-ĐT, Sở Công Thương;
- BGD Sở;
- Phòng NN & PTNT, Kinh tế các huyện, Tp;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KH-TC, hngoc.



Thái Thanh Tâm